

Số: 44/2018/QĐST-HNGĐ

Đắk Tô, ngày 20 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2018/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 10 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1978

- Bị đơn: Anh Hà Xuân O, sinh năm 1972

Cùng địa chỉ: Khối 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Kon Tum.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngân hàng B.

Địa chỉ: 02 L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Văn H – Giám đốc Ngân hàng B – chi nhánh Đắk Tô.

2/ Anh Hà Xuân M

Địa chỉ Khối 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều **55; 58; 81; 82** của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **12 tháng 11 năm 2018**,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **12 tháng 11 năm 2018** là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa chị Lê Thị H và anh Hà Xuân O .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị H và anh Hà Xuân O thuận tình ly hôn.

- **Về việc nuôi con:**

Anh Hà Xuân O trực tiếp nuôi con Hà Xuân Tiến Đạt, sinh ngày 03/10/2002 và Hà Xuân Mạnh, sinh ngày 05/3/2013.

Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Các đương sự tự thỏa thuận trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, đề nghị Tòa án ghi nhận:

Chị Lê Thị H chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng B số tiền vay 1.500.000.000 (một tỷ năm trăm triệu đồng) khi đến hạn 07/12/2008 và tiền lãi phát sinh từ ngày 08/6/2018, theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 5101-LAV-2017 04863 ngày 07/12/2017, giữa Ngân hàng B (chi nhánh huyện Đắk Tô) với anh Hà Xuân O và số tiền vay còn nợ 650.000.000 (sáu trăm năm mươi triệu) đồng khi đến hạn 24/01/2020 và tiền lãi phát sinh từ ngày 25/7/2018, theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 5101-LAV-2017 00521/HĐTD ngày 24/01/2017, giữa Ngân hàng B (chi nhánh huyện Đắk Tô) với anh Hà Xuân M .

Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng thì chị Lê Thị H có quyền yêu cầu xóa đăng ký thế chấp và được toàn quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất và các thửa đất sau:

- Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 195986, sổ vào sổ cấp GCN: CH 02435, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H , có vị trí:

Phía đông giáp đất huyện đội, 05 m;

Phía tây giáp đường Lê Duẩn, dài 05 m;

Phía nam giáp thửa số 04, dài 30 m;

Phía bắc giáp thửa số 03, dài 30 m.

- Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK195985, số vào sổ cấp GCN: CH 02436, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H, có vị trí:

Phía đông giáp đất huyện đội, 05 m;

Phía tây giáp đường Lê Duẩn, dài 05 m;

Phía nam giáp thửa số 02, dài 30 m;

Phía bắc giáp thửa số 01, dài 30 m.

- Thửa đất số 04, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK195984, số vào sổ cấp GCN: CH 02437, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H, có vị trí:

Phía đông giáp đất huyện đội, 05 m;

Phía tây giáp đường Lê Duẩn, dài 05 m;

Phía nam giáp thửa số 05, dài 30 m;

Phía bắc giáp thửa số 02, dài 30 m.

- Thửa đất số 05, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK195983, số vào sổ cấp GCN: CH 02434, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H, có vị trí:

Phía đông giáp đất huyện đội, 05 m;

Phía tây giáp đường Lê Duẩn, dài 05 m;

Phía nam giáp thửa số 06, dài 30 m;

Phía bắc giáp thửa số 04, dài 30 m.

Tài sản gắn liền với 04 thửa đất nói trên là 02 căn nhà cấp 4 (quán Karaoke Chiều Tím).

- Thửa đất số 84, tờ bản đồ số 197, diện tích 300 m², tại đường Hồ Xuân

Hương, khối 4, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT212175, sổ vào sổ cấp GCN: CH 04526, ngày 21/10/2013, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô cấp cho Hà Xuân O và Lê Thị H, có vị trí:

Phía đông giáp đất ông Nguyễn Cảnh, dài 50 m;

Phía tây giáp đất ông Nguyễn Mô, dài 50 m;

Phía nam giáp đường Hồ Xuân Hương, dài 6 m;

Phía bắc giáp thửa số 25, dài 6 m.

Tài sản gắn liền với thửa đất là căn nhà cấp 4 (nhà nghỉ Hương Trà).

- Thửa đất số 136, tờ bản đồ số 03 (nay là thửa 37, tờ bản đồ 167), diện tích 200 m², tại Thôn 6, xã Diên Bình (nay là **đường Hùng Vương**, khối 10, thị trấn Đắk Tô), huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 361/HĐCN ngày 11/10/2018, giữa bên chuyển nhượng Hà Mạnh Hùng, bên nhận chuyển nhượng Hà Xuân O, Lê Thị H (**được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 734485, sổ vào sổ cấp GCN: CS07456 ngày 01/11/2018, cấp cho anh Hà Xuân O, chị Lê Thị H**), có vị trí:

Phía đông giáp đất quy hoạch, dài 5 m;

Phía tây giáp đường Hùng Vương, dài 5 m;

Phía nam giáp đất ông Thuận, dài 40 m;

Phía bắc giáp đất ông Hà, dài 40 m.

Khi đến thời hạn trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nói trên mà chị Lê Thị H không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng B có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, thi hành án đối với tài sản thế chấp sau đây để trả nợ cho Ngân hàng, gồm:

- Thửa đất số 02, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK195986, sổ vào sổ cấp GCN: CH 02435, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H .

- Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

số BK195985, sổ vào sổ cấp GCN: CH 02436, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H .

- Thửa đất số 04, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK195984, sổ vào sổ cấp GCN: CH 02437, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H .

- Thửa đất số 05, tờ bản đồ số 180, diện tích 150 m², tại khối 2, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK195983, sổ vào sổ cấp GCN: CH 02434, ngày 26/11/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H .

Tài sản gắn liền với 04 thửa đất nói trên là 02 căn nhà cấp 4 (quán Karaoke Chiều Tím).

- Thửa đất số 84, tờ bản đồ số 197, diện tích 300 m², tại đường Hồ Xuân Hương, khối 4, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT212175, sổ vào sổ cấp GCN: CH 04526, ngày 21/10/2013, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H .

Tài sản gắn liền với thửa đất là căn nhà cấp 4 (nhà nghỉ Hương Trà).

2/ Anh Hà Xuân O chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng B số tiền vay 900.000.000 (chín trăm triệu đồng) khi đến hạn ngày 22/5/2019 và tiền lãi phát sinh từ **ngày 22/05/2018**, theo mức lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 5101-LAV-2018 01820 5101-056291560 ngày 22/5/2018, giữa Ngân hàng B (chi nhánh huyện Đăk Tô) với anh Hà Xuân O .

Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng thì anh Hà Xuân O có quyền yêu cầu xóa đăng ký thế chấp và được toàn quyền sở hữu, sử dụng **tài sản gắn liền với đất và** các thửa đất sau:

- Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 225, diện tích 225 m², tại đường Hùng Vương, khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 420890, sổ vào sổ cấp GCN: CH 03304, ngày 04/11/2015, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H , có vị trí:

Phía đông giáp đường Hùng Vương, dài 5 m;

Phía tây giáp thửa số 17, dài 5 m;

Phía nam giáp thửa số 63, dài 45 m;

Phía bắc giáp thửa 60, dài 45 m.

Tài sản gắn liền với đất là căn nhà cấp 4 (nhà nghỉ Thanh Bình).

- Thửa đất số 16, tờ bản đồ số 207, diện tích 182,1 m², tại đường hẻm Hùng Vương, khối 5, thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 272064, số vào sổ cấp GCN: CS 05404, ngày 19/4/2017, của **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum** cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H , có vị trí:

Phía đông giáp thửa số 6/tờ bản đồ 208, dài 9,54 m + 3,97 m + 6,74 m + 6,35 m;

Phía tây giáp thửa số 15, dài 13,44 m + 13,31 m;

Phía nam giáp thửa số 22, dài 6,99 m;

Phía bắc giáp đường bê tông, dài 6,8 m.

Tài sản gắn liền với đất là căn nhà cấp 4.

- Thửa đất số 124, tờ bản đồ số 53, diện tích 1434,8 m², tại Thôn 3, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 275027, số vào sổ cấp GCN: CH 03579, ngày 05/6/2014, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H , có vị trí:

Phía đông giáp thửa 121, dài 34,1 m;

Phía tây giáp đường quốc lộ 14, dài 26,6 m;

Phía nam giáp thửa đất 128 và thửa đất 129, dài 19,8 m + 4,8 m + 10,5 m + 23,2 m + 1 m;

Phía bắc giáp thửa đất số 123, dài 1 m + 42,1 m + 9,9 m.

- Thửa đất số 01(A), tờ bản đồ số 70, diện tích 75 m², tại Thôn Tân Lập A, xã Đắk HRing, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 380330, số vào sổ cấp GCN: CH 00303, ngày 28/02/2011, của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà cấp cho Hà Xuân O và Lê Thị H , có vị trí:

Phía đông, dài 5 m;

Phía tây giáp đường, dài 5 m;

Phía nam, dài 15 m;

Phía bắc, dài 15 m.

- Thửa đất số 04(B), tờ bản đồ số 70, diện tích 75 m², tại Thôn Tân Lập A, xã Đăk HRing, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 380484, số vào sổ cấp GCN: CH 00304, ngày 28/02/2011, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H , có vị trí:

Phía đông, dài 5 m;

Phía tây giáp đường, dài 5 m;

Phía nam, dài 15 m;

Phía bắc, dài 15 m.

Khi đến thời hạn trả nợ theo Hợp đồng tín dụng nói trên mà anh Hà Xuân O không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng B có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, thi hành án đối với tài sản thế chấp sau đây để trả nợ cho Ngân hàng, gồm:

- Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 225, diện tích 225 m², tại đường Hùng Vương, khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 420890, số vào sổ cấp GCN: CH 03304, ngày 04/11/2015, của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho anh Hà Xuân O và chị Lê Thị H .

Tài sản gắn liền với đất là căn nhà cấp 4.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Áp dụng các Điều 155; 156; 157; 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Lê Thị H nhận chịu 5.100.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Chị Hà đã nộp đủ.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chị Lê Thị H nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0003500 ngày 02/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Lê Thị H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THA dân sự huyện Đắk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình